

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN TRE  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HSST

Ngày: 25/9/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hồ

2. Ông Trần Văn Hưng

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ràng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Chánh T**, sinh năm 1987, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký thường trú: khu A, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở hiện nay: khu phố C, phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hoá: 02/12; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Hồ Thị M (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án và tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 06/6/2017.

Bị cáo có mặt.

\* Người làm chứng:

- Nguyễn Hoàng S, sinh: 1955. Có mặt.

- Dương Trục L, sinh: 1976. Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: khu phố C, phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

- Bùi Thị Đ, sinh: 1971. Có mặt.

Nơi cư trú: khu phố C, phường H, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 20/5/2017, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bến Tre kết hợp với Công an phường 8, thành phố Bến Tre tiến hành kiểm tra hành chính nhà cho thuê tháng thuộc tổ nhân dân tự quản số 11, khu phố 3, phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Khi lực lượng Công an kiểm tra phòng thứ tư (từ ngoài vào) thì phát hiện Nguyễn Chánh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác.

Tang vật thu giữ:

- Thu trong hộp giấy để trên nền gạch ở góc phòng bên trái:

+ 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất màu trắng, nghi là ma túy (Sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu 1, có chữ ký của Nguyễn Chánh T, Dương Trục L, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Minh T và dấu tròn màu đỏ của Công an phường 8, thành phố Bến Tre).

+ 01 quẹt gas.

+ 01 kéo kim loại màu trắng.

+ 01 hộp lưỡi lam đã qua sử dụng.

- Thu trong bồn cầu trong nhà vệ sinh trong phòng thứ tư: 23 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu (gồm: 03 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh và 20 đoạn ống nhựa màu trắng sọc trắng, bên trong đều có chứa chất màu trắng, nghi là ma túy (Sau khi thu giữ được niêm phong trong phong bì ký hiệu 2, có chữ ký của Nguyễn Chánh T, Dương Trục L, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Minh T và dấu tròn màu đỏ của Công an phường 8, thành phố Bến Tre).

Theo kết luận giám định số 1903/C54B ngày 30/5/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Chất màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng sọc xanh hàn kín được niêm phong gửi giám định có trọng lượng là: 0,0753 gam, có Heroine.

Gói 2: Chất màu trắng đựng trong 23 đoạn ống nhựa hàn kín (03 đoạn màu trắng sọc xanh và 20 đoạn màu trắng sọc trắng), được niêm phong gửi giám định có tổng trọng lượng là: 0,8386 gam, đều có Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Qua làm việc, T khai nhận: Bản thân T không có sử dụng ma túy nhưng để có tiền tiêu xài, khoảng 09 giờ ngày 17/5/2017, T đi xe khách đến khu vực bến xe Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) 900.000 đồng được 01 lượng ma túy loại Heroine. Sau khi mua ma túy xong, Thiện đem lượng ma túy vừa mua về phòng thứ tư, nhà cho thuê tháng thuộc tổ nhân dân tự quản số 11,

khu phố 3, phường 8, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nơi T thuê ở) phân ra thành 24 tép nhỏ, trong đó: 01 tép đựng trong ống nhựa màu trắng sọc xanh T cất trong hộp giấy để ở góc phòng, 03 tép đựng trong ống nhựa màu trắng sọc xanh và 20 tép đựng trong ống nhựa màu trắng sọc trắng T cất trong hộp nhựa màu hồng để vào túi áo khoác, mục đích để bán lại cho người khác. Đến khoảng 00 giờ ngày 20/5/2017, khi nghe lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ, sợ bị phát hiện số ma túy đang cất giấu nên T lấy 23 tép ma túy để trong hộp nhựa màu hồng bỏ vào bồn cầu nhà vệ sinh trong phòng để phi tang nhưng đã bị lực lượng Công an thành phố Bến Tre phát hiện thu giữ tất cả như trên.

Tại bản cáo trạng số 63/KSĐT-KT ngày 28 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo T từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản, có nghề nghiệp nhưng mức thu nhập thấp.

- Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1903/2 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa 0,6747 gam heroin còn lại sau giám định; 01 quẹt gas, 01 kéo bằng kim loại màu trắng; 01 hộp lưỡi lam đã qua sử dụng.

Bị cáo T khai ngày 20/5/2017 bị cáo đang ngủ trong phòng trọ, Công an đến kiểm tra thu giữ 23 tép ma túy của bị cáo, mua từ thành phố Hồ Chí Minh về phân ra để bán cho người khác để hưởng tiền chênh lệch. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng gồm ông S, bà Đ có lời khai là lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/5/2017.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng

mặt người làm chứng, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, phù hợp quy định tại Điều 192 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Bị cáo T khai tại phiên tòa, ngày 20/5/2017 khi lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ bị cáo đang thuê thu giữ tổng cộng 23 tép heroin trong phòng là của bị cáo. Nguồn gốc của 23 tép heroin này là bị cáo mua từ thành phố Hồ Chí Minh về để bán lại cho những con nghiện hưởng chênh lệch, khi chưa bán được tép nào thì bị Công an bắt quả tang. Lời khai này phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang lập ngày 20/5/2017, lời khai của những người làm chứng và kết quả giám định của cơ quan giám định. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo tàng trữ 0,6747 gam heroin để bán lại cho người khác thu lợi bất chính.

[3] Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được các chất ma túy bị pháp luật cấm mua bán nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác động xấu đến tình hình trật tự xã hội trên địa bàn bị cáo phạm tội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bác ruột là Nguyễn Văn O là người có công với cách mạng được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung. Phát biểu của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về phần xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 1903/2 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa 0,6747 gam heroin còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quạt gas, 01 kéo bằng kim loại màu trắng và 01 hộp lõi lam đã qua sử dụng là công cụ để bị cáo T thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo T phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/6/2017.

2. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong số 1903/2 của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh chứa 0,6747 gam heroin còn lại sau giám định; một quẹt gas, một kéo bằng kim loại màu trắng và một hộp lưỡi lam đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/9/2017 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý).

3. Áp dụng Điều 23, 26, 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Chánh T phải nộp là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND thị trấn CG, huyện CG, Tiền Giang (1b);
- UBND Phường H, Thành phố BT (01b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Ngô Văn Trình**